

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO SXKD NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

-----o0o-----

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:

1. Các chỉ tiêu kết quả SXKD chính:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2021	TH 2021	% TH/KH 2021
I	DOANH THU SXKD CHÍNH	Đồng	202.129.091.443	141.214.233.377	69,86
1	Doanh thu buýt	Đồng	167.784.841.443	121.464.778.242	72,39
2	Doanh thu dịch vụ	Đồng	20.444.250.000	12.759.560.555	62,41
3	Doanh thu khác	Đồng	13.900.000.000	6.989.894.580	50,29
II	CHI PHÍ	Đồng	201.230.648.570	141.030.955.028	70,08
1	Chi phí trực tiếp	Đồng	143.508.453.147	92.578.226.831	64,51
2	Chi phí khấu hao	Đồng	31.400.770.183	32.558.217.259	103,69
3	Chi phí lãi vay	Đồng	9.575.000.000	8.920.562.866	93,17
4	Chi phí quản lý và gián tiếp	Đồng	16.746.425.240	6.973.948.072	41,64
III	Thu nhập khác	Đồng	50.000.000	801.156	1,60
IV	Chi phí khác	Đồng	10.000.000	7.112.994	71,13
V	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	938.442.873	176.966.511	18,86
VI	Hiệu quả (LN+KH)	Đồng	32.339.213.056	32.735.183.770	101,22

2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG BUÝT:

Dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, Công ty triển khai hoạt động phòng chống dịch theo chỉ đạo của Thành phố về việc giãn cách hành khách đi xe buýt, ngay từ những ngày đầu của năm 2021 các phương tiện xe buýt phải hoạt động theo quy định như không được chở quá 50% sức chứa; không quá 20 người trên xe tại cùng 1 thời điểm.

Đợt bùng phát dịch bệnh lần thứ 4, dịch vụ xe buýt phải cắt giảm 15%-50% khối lượng phục vụ từ ngày 07/6-23/7/2021; từ ngày 24/7/2021-13/10/2021 hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phải tạm dừng do thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ

thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; từ ngày 14/10/2021 xe buýt được hoạt động trở lại với 50% tần suất biểu đồ.

Tình hình giao thông diễn biến phức tạp trên nhiều tuyến đường do sự gia tăng của xe cá nhân, khó khăn về hạ tầng giao thông... gây khó khăn cho việc duy trì chất lượng và sản lượng vận chuyển.

Toàn bộ khó khăn nêu trên đã khiến sản lượng, doanh thu xe buýt bị sụt giảm nghiêm trọng so với chỉ tiêu thầu, mặc dù Công ty đã triển khai nhiều giải pháp thu hút hành khách.

2.1 Về thực hiện một số chỉ tiêu sản lượng xe buýt:

✓ **Về luồng tuyến:** Công ty đang duy trì hoạt động 09 tuyến buýt trong đó có 06 tuyến chính & 03 tuyến nhánh với 114 đầu xe. Ngày thường vận doanh 96 xe, với 1.256 lượt; ngày chủ nhật vận doanh 89 xe, với 1.192 lượt.

✓ **Về lượt xe:** Thực hiện 283.938 lượt xe đạt 63,5% kế hoạch, bằng 74,9% so với năm 2020; Vận doanh hơn 6,3 triệu km, bằng 80,4% so với năm 2020.

✓ **Khách vận chuyển:** Vận chuyển được gần **7,1 triệu lượt HK**, trong đó sản lượng khách vé lượt đạt hơn 1.5 triệu lượt HK bằng 53,4% so với cùng kỳ năm 2020, đạt 24,9% KH thầu.

2.2 Về phát triển thị trường:

- Trong năm, Công ty đã điều chỉnh lộ trình tuyến buýt số 08B và tuyến buýt số 37 nhằm hợp lý hóa lộ trình, mở rộng vùng phục vụ nhằm tăng sản lượng hành khách.

- Đã đưa vào vận hành tuyến buýt số 125 “Bx Thường Tín – Bx Tế Tiêu” từ ngày 27/02/2021.

- Công ty tiếp tục tìm hiểu các lộ trình các tuyến hiện có (09 tuyến) để có thể điều chỉnh hợp lý hóa lộ trình, mở rộng vùng phục vụ nhằm tăng sản lượng hành khách

3. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ - TỔ CHỨC:

- Tiếp tục sàng lọc, tuyển dụng bổ sung lao động đáp ứng yêu cầu sản xuất của Công ty; Tiếp tục đánh giá sử dụng dịch vụ thuê ngoài đối với các hoạt động vệ sinh công nghiệp, rửa xe buýt, bảo vệ ...

- Tiếp tục duy trì tổ chức lưu xe tại các vị trí gần đầu tuyến hoạt động nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Người lao động đi lại, tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả điều hành sản xuất.

- Đẩy mạnh giao trách nhiệm rõ ràng tới từng xe; Gắn trách nhiệm của đội ngũ kỹ thuật với chất lượng đoàn phương tiện.

Tính đến hết năm 2021, Tổng số lao động của Công ty là: 495 lao động trong đó:

+ Lao động trực tiếp (CNLX và NVPV): 417 người

+ Lao động quản lý, gián tiếp và trực tiếp khác là: 52 người (gồm 39 nhân viên nghiệp vụ và 13 công nhân sửa chữa).

+ Lao động tại Chi nhánh dịch vụ trần vỹ là: 26 người

- Các giải pháp quản trị đã giúp Công ty tiết kiệm chi phí trực tiếp sản xuất, chi phí quản lý – gián tiếp, qua đó giảm bớt khó khăn tài chính cho Công ty trong bối cảnh bị tác động nặng nề bởi đại dịch Covid.

4. MẢNG DỊCH VỤ SỬA CHỮA Ô TÔ

- Trung tâm hoạt động ổn định với 26 lao động.

- Chi nhánh đang hoạt động ổn định mô hình dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa. Hoạt động của Trung tâm sửa chữa ô tô đã phục vụ được nhiều đối tượng khách hàng là đơn vị vận tải, các cơ quan – tổ chức, khách hàng bảo hiểm và khách hàng cá nhân. Trong đó nhiều đơn vị có yếu tố nước ngoài đã trở thành khách hàng trung thành của Trung tâm.

- Cả năm 2021, doanh thu dịch vụ sửa chữa ô tô đạt trên 12,7 tỷ đồng, đạt 75,9% KH. Đánh giá doanh thu, lợi nhuận không đạt kế hoạch đề ra là do từ 20/7 đến gần hết tháng 9/2021 xưởng dịch vụ phải dừng hoạt động do giãn cách xã hội.

5. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

- Năm 2021, Công ty đã rất khó khăn trong việc thực hiện kế hoạch doanh thu do tác động bởi đại dịch Covid-19 và chính sách miễn phí xe buýt cho người cao tuổi. Năm 2022 vẫn là năm tiếp tục khó khăn trong việc thực hiện chỉ tiêu doanh thu từ hành khách đi xe do tiếp tục chịu tác động mạnh của đại dịch Covid-19 kéo dài và hệ quả của chính sách miễn phí đi xe buýt cho người cao tuổi của Thành phố.

- Trong năm 2021, công ty đã trả nợ gốc (khoản vay đầu tư) là 20,3 tỷ đồng; trả 8,92 tỷ tiền lãi vay; Tính tới cuối năm 2021, Công ty còn nợ 100,5 tỷ VNĐ (*trong đó vay ngắn hạn là 15,8 tỷ VNĐ, vay dài hạn là 94,7 tỷ VNĐ*).

- Công ty đã hoàn thành cơ bản công tác tái cơ cấu tổ chức, tăng cường quản trị để nâng cao hiệu quả SXKD. Công ty cần tiếp tục đào tạo nâng cao chất lượng lao động nhằm phát huy hiệu quả trong những năm tiếp theo.

- Về thị trường, trong năm 2021 Công ty chỉ phát triển thêm được 01 tuyến buýt mới. Để nâng cao hiệu quả hoạt động, Công ty cần tiếp tục nghiên cứu phát triển thêm 1-2 tuyến buýt nữa trên cơ sở cân đối nguồn tài chính và điều kiện thị trường.

- Về tài chính, Công ty gặp khó khăn rất lớn trong năm. Ảnh hưởng lớn nhất là khó khăn tạo ra từ đại dịch Covid 19 và sự tác động của chính sách miễn phí xe buýt cho người cao tuổi dẫn tới thiếu hụt doanh thu so với yêu cầu của hợp đồng thầu.

- Trong năm 2022, Công ty sẽ còn gặp nhiều khó khăn tài chính và kế hoạch doanh thu. Công ty vẫn cần tiếp tục tìm kiếm cơ hội để phát triển mở rộng ngành nghề và quy mô Công ty.

10695
CÔNG
CỔ P
TÀI V
LIÊN
TH TR

II. KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2021	KH 2022	% KH22/TH2021
I	DOANH THU	Đồng	141.214.233.377	189.482.769.032	134,18
1	Doanh thu buýt	Đồng	121.464.778.242	166.772.239.649	137,30
2	Doanh thu chi nhánh dịch vụ	Đồng	12.759.560.555	20.691.983.000	162,17
3	Doanh thu khác	Đồng	6.989.894.580	2.018.546.384	28,88
II	CHI PHÍ	Đồng	141.030.955.028	188.347.864.865	133,55
1	Chi phí TT	Đồng	92.578.226.831	138.157.458.047	149,23
4	Chi phí khấu hao	Đồng	32.558.217.259	31.246.747.020	95,97
5	Chi phí lãi vay	Đồng	8.920.562.866	9.049.000.000	101,44
6	Chi phí quản lý, gián tiếp	Đồng	6.973.948.072	9.894.659.798	141,88
III	Thu nhập khác	Đồng	801.156		
IV	Chi phí khác	Đồng	7.112.994		
V	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Đồng	176.966.511	1.134.904.168	641,31
VI	Hiệu quả (LN+KH)	Đồng	32.735.183.770	32.381.651.188	98,92

2. Phân tích kế hoạch SXKD năm 2022

- Năm 2022, Công ty tiếp tục gặp áp lực lớn về chi phí và dòng tiền:
- + Tổng nợ vay đầu tư dài hạn, ngắn hạn là: 100,5 tỷ tính đến 31/12/2021.
- + Tổng chi phí lãi vay dự kiến năm 2022 ước 9,049 tỷ đồng
- + Dự kiến trả gốc tiền vay là 14,8 tỷ VNĐ.
- Kết quả cả năm, Công ty phấn đấu đạt mức lợi nhuận 1.134 triệu VNĐ.
- Tuy nhiên, việc thực hiện chỉ tiêu sản lượng hành khách tiếp tục rất khó khăn. Công ty dự kiến sẽ phải đối mặt với nguy cơ doanh thu hành khách dự kiến thực hiện chỉ đạt 54,7% so với yêu cầu của hợp đồng thầu. Nguyên nhân chủ yếu đến từ tác động của đại dịch Covid-19 và do ảnh hưởng bởi chính sách miễn phí xe buýt cho người cao tuổi.

3. Mục tiêu kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022:

3.1. Về dịch vụ xe buýt:

- Duy trì các tuyến buýt hiện có, tiếp tục hợp lý hóa luồng tuyến (09A; 09B & 21A; 21B) vừa để tăng khả năng phục vụ, vừa tăng sản lượng hành khách.
- Mở thêm 01 tuyến buýt mới với lộ trình phù hợp với địa bàn của Công ty.
- Đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, thu hút khách trên các tuyến buýt của Công ty để giảm sự thiếu hụt so với kế hoạch sản lượng/ doanh thu vé lượt.

3.2 Về dịch vụ sửa chữa ô tô:

- Đẩy mạnh tiếp thị nhằm tăng sản lượng khách hàng, doanh thu. Phân tích để lựa chọn phân khúc thị trường phù hợp nhằm nâng cao tỷ suất lợi nhuận/ doanh thu.
- Tìm kiếm các cơ hội mới theo hướng nâng cấp chất lượng dịch vụ để phục vụ phân khúc khách hàng cao cấp hơn nhằm nâng cao lợi nhuận từ chi nhánh.
- Tiếp tục hợp tác nhằm gia tăng hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất và hình ảnh dịch vụ, góp phần thu hút khách hàng.

3.3 Về quản trị Công ty:

- Tiếp tục cải tiến cơ chế, chính sách với người lao động hướng tới gắn thu nhập với kết quả làm việc của người lao động; Đầu tư cho hoạt động đào tạo; sàng lọc nhân sự; Tuyển dụng bổ sung nhân sự phù hợp;
- Tiếp tục cải tiến hệ thống quy trình, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật;
- Tăng cường kiểm soát chất lượng nội bộ; Đề cao văn hóa dịch vụ khách hàng.

4. Giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022

4.1 Về quản lý điều hành sản xuất:

- Thường xuyên kiểm điểm, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng tập thể, cá nhân trong Công ty làm cơ sở để trả lương, thưởng và xét nâng bậc lương theo quy định cho người lao động.
- Tiếp tục khai thác triệt để hiệu quả các phần mềm quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ tiên tiến để không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Rà soát hoàn thiện các quy trình tổ chức sản xuất và kiểm soát tốt việc thực hiện các quy trình nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của CB-CNLĐ trong việc thực hiện các quy định, quy trình, biểu mẫu...
- Định kỳ kiểm điểm, đánh giá và đề ra biện pháp khắc phục kịp thời, nhằm hoàn thành kế hoạch đã đặt ra.

4.4 Về tổ chức sản xuất tại các đơn vị:

➤ Phòng Vận tải:

- Đẩy mạnh các giải pháp tăng cường công tác kiểm soát chuyển lượt, chất lượng dịch vụ và chống thất thoát doanh thu. Tăng cường sự phối hợp với các lực lượng trong công tác kiểm soát để đảm bảo an ninh, an toàn trên tuyến và giữ gìn chất lượng dịch vụ.
- Thường xuyên rà soát lại biểu đồ chạy xe, hợp lý hóa luồng tuyến nhằm tăng tính kết nối, giảm thời gian chuyển đi thu hút thêm hành khách sử dụng xe buýt.
- Phối hợp với các cơ quan chức năng khắc phục các bất cập về hạ tầng.
- Làm tốt công tác tư tưởng, quán triệt và tuyên truyền chủ trương, chính sách phát triển của Công ty, triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ xe buýt.
- Cải tiến quản trị lao động, triển khai các giải pháp tiết kiệm chi phí sản xuất bằng cách tối đa hóa nguồn nhân lực hiện có, giảm các phát sinh làm tăng chi phí. Thường xuyên đánh giá hiệu quả để làm cơ sở chính xác cho việc trả lương, thu nhập.

- Phối hợp chặt chẽ với phòng Kỹ thuật trong công tác quản lý người lao động và chất lượng phương tiện.
- *Phòng Kỹ thuật – phương tiện:*
 - Tổ chức lao động có hiệu quả thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ kế hoạch bảo dưỡng cấp I, II và kiểm tu sửa chữa lớn đúng kỳ cấp.
 - Quản lý tốt các trang thiết bị, vật tư phụ tùng, sắm lắp, đảm bảo tồn kho hợp lý để phục vụ kịp thời sản xuất
 - Tăng cường công tác kiểm soát trang thiết bị bảo hộ lao động, thiết bị PCCC tại chỗ và điều kiện làm việc của CBNV, thợ BDSC để đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động trong quá trình sản xuất.
 - Phát triển mở rộng tìm kiếm khách hàng sử dụng dịch vụ BDSC ô tô nhằm tăng doanh thu cho Công ty và thu nhập việc làm cho Công nhân.
 - Tiếp tục tìm kiếm đối tác cung ứng vật tư đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất của Công ty.
 - Tập trung tuyển dụng và chú trọng nâng cao tay nghề cho đội ngũ kỹ thuật viên, thợ sửa chữa. Tăng cường công tác quản lý kết quả làm việc của từng lao động.
- *Phòng nhân sự:*
 - Tập trung triển khai công tác tuyển dụng lao động phục vụ sản xuất, chủ trì tổ chức các khóa đào tạo mới, đào tạo lại cho lái xe, nhân viên phục vụ. Định kỳ kiểm điểm kết quả công tác tuyển dụng, đào tạo.
 - Giải quyết kịp thời các chế độ chính sách, tiền lương và thu nhập đối với người lao động. Tiếp tục tham mưu cho Giám đốc về cải tiến cơ chế thu nhập gắn với hiệu quả công việc của từng vị trí, từng bộ phận.
 - Quản lý chặt chẽ nhằm tiết giảm các chi phí như: điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, ..., phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban, bộ phận để giải quyết kịp thời các phát sinh trong sản xuất.
 - Kiểm tra giám sát việc chấp hành nghiêm túc Nội quy lao động, quy trình làm việc của các phòng ban toàn Công ty.
 - Đẩy mạnh hiệu quả công tác khen thưởng – kỷ luật
- *Phòng tài chính – kế toán:*
 - Chủ động các giải pháp đảm bảo nguồn tài chính để phục vụ SXKD.
 - Tham mưu cho lãnh đạo Công ty các biện pháp quản lý để tiết kiệm chi phí, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - Cập nhật kịp thời các chính sách hỗ trợ của nhà nước để tham mưu báo cáo Giám đốc kịp thời tiếp cận giảm áp lực tài chính cho Công ty; Chủ động mở rộng các đối tác tài chính, kịp thời tham mưu báo cáo Giám đốc để tiếp cận được các nguồn tài chính ưu đãi nhất;
 - Chú trọng nâng cao trình độ của đội ngũ kế toán viên, triển khai nâng cấp các phần mềm quản lý đảm bảo tính chính xác hiệu quả, giảm chi phí.
- *Trung tâm sửa chữa ô tô Trần Vỹ:*
 - Tiếp tục nâng cấp quy trình kiểm soát dịch vụ khách hàng và hoàn chỉnh mô hình tổ chức sản xuất theo hướng khuyến khích năng suất, chất lượng, hiệu quả.
 - Khai thác tối đa nguồn cơ sở vật chất được giao.

4.4 Giải pháp đẩy mạnh Công tác giáo dục tuyên truyền:

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến: Luật Lao động, Luật Giao thông đường bộ, Nội quy quy chế của Công ty. Các tiêu chí phục vụ VTHKCC, tuyên truyền văn hoá giao thông, thực hiện nếp sống văn minh đô thị và văn hóa doanh nghiệp.
- Cùng với Công đoàn Công ty, tổ chức các phong trào thi đua lao động sản xuất tạo nên động lực phát triển trong toàn đơn vị.
- Tăng cường công tác đào tạo, đào tạo lại cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên kỹ thuật, thợ bảo dưỡng sửa chữa và đội ngũ lái xe, NVBV... để đáp ứng tốt nhiệm vụ được giao.

4.4 Giải pháp tiếp tục nâng cao chất lượng của đội ngũ:

- Tập trung củng cố, kiện toàn và đào tạo để nâng cao trình độ mọi mặt cho đội ngũ cán bộ trong Công ty để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.
- Nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, đào tạo và phân công lao động một cách hợp lý, để phát huy hơn nữa năng lực, sở trường của đội ngũ lao động.
- Rà soát, bổ sung và hoàn thiện các nội quy, quy định, đặc biệt là các quy định về trách nhiệm của người lao động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Duy trì thường xuyên việc tiếp nhận và xử lý thông tin liên quan đến chất lượng phục vụ và những kiến nghị của người lao động.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Ngô Xuân Phú

